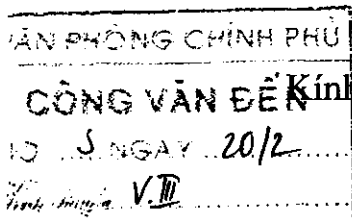


NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *04* /NHNN-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại
Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày *28* tháng 01 năm 2014



- Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhận được **01** kiến nghị của cử tri tỉnh Hải Dương thuộc thẩm quyền giải quyết, xử lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIII.

Kiến nghị của cử tri: “*Đề nghị Chính phủ điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, đồng thời kết hợp có hiệu quả hơn nữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để đảm bảo tính thanh khoản và ổn định thị trường vốn. Chỉ đạo hệ thống ngân hàng nới lỏng điều kiện tín dụng để doanh nghiệp có thể dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn lãi suất thấp.*”

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin trả lời như sau:

1. Về điều hành chính sách tiền tệ:

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013, trên cơ sở diễn biến kinh tế thế giới và trong nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã tổ chức và điều hành chính sách tiền tệ một cách thận trọng, linh hoạt theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý và đã đạt được những kết quả tích cực, như: Các chỉ tiêu tiền tệ được kiểm soát ở mức hợp lý, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát; giảm mặt bằng lãi suất thị trường phù hợp với diễn biến giảm của lạm phát¹; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng một cách hiệu quả...

Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ đã được phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa trong việc phát hành tín phiếu NHNN và giấy tờ có giá của Chính phủ, hỗ trợ cho việc điều tiết tiền tệ. Trong điều kiện tín dụng chưa tăng cao, các tổ chức tín dụng (TCTD) đầu tư vào trái phiếu Chính phủ nhằm tăng dự trữ thanh khoản và khi nhu cầu tín dụng của nền kinh tế tăng trở lại sẽ sử dụng để tiếp cận nguồn vốn của NHNN, qua đó, hỗ trợ Ngân sách Nhà nước huy động vốn đáp ứng cho các mục

¹ Năm 2013, lãi suất huy động giảm khoảng 2-4%/năm, lãi suất cho vay giảm khoảng 3-5%/năm so với cuối năm 2012 và đã trở về mức lãi suất của giai đoạn 2005-2006. Hiện nay, lãi suất cho vay phổ biến của các khoản vay mới đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thông thường ở mức 9-11,5%/năm; lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp nông thôn, chăn nuôi đã ở mức thấp 7-9%/năm, thậm chí một số TCTD còn cho vay các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực ưu tiên, có phương án, dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả với lãi suất chỉ 6,5-7%/năm.

tiêu phát triển kinh tế - xã hội và hỗ trợ thanh khoản cho nền kinh tế.

Trong thời gian tới, NHNN tiếp tục bám sát chủ trương của Quốc hội và Chính phủ, phát huy hiệu quả các giải pháp điều hành thời gian qua để xây dựng và tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ thận trọng, hiệu quả; sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ của chính sách tiền tệ; gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với chính sách tài khoá nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường ổn định vĩ mô và bảo đảm tăng trưởng hợp lý.

2. Về điều kiện vay vốn để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn lãi suất thấp:

Hiện nay, việc cho vay của các tổ chức tín dụng được thực hiện theo Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Theo đó, TCTD xem xét việc cho vay đối với khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn, như: Khách hàng vay có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự và chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật; mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp; có khả năng tài chính đảm bảo trả nợ trong thời hạn cam kết; có dự án đầu tư, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khả thi và có hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật; thực hiện các quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN. Quy định này là nhằm đảm bảo các nguyên tắc pháp lý về ký kết hợp đồng dân sự và hoạt động tín dụng theo quy định của Bộ luật Dân sự và Luật Các TCTD.

Bên cạnh quy chế cho vay của TCTD đối với khách hàng, để phù hợp với chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong từng thời kỳ và góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, NHNN đã kịp thời ban hành các quy định tín dụng đối với một số đối tượng đặc thù²; chỉ đạo các TCTD tích cực rà soát, đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng; điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ đối với khách hàng có hoạt động sản xuất, kinh doanh theo chiều hướng tích cực và có khả năng trả nợ tốt nhưng giữ nguyên nhóm nợ, tạo điều kiện cho các khách hàng vay có thể tiếp cận khoản vay mới; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có triển vọng phát triển, có sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường nhưng đang gặp khó khăn về tài chính vay được vốn ngân hàng để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Ngoài ra, để giúp khách hàng tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng trong điều kiện sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn như hiện nay, NHNN đã chỉ đạo các TCTD xem xét thực hiện một số giải pháp tháo gỡ khó khăn liên quan đến điều kiện và thủ tục tín dụng như: (i) Yêu cầu các TCTD phối hợp chặt chẽ với

² Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; chính sách cho vay đối với chăn nuôi, thủy sản, cà phê; chính sách cho vay nhà ở đối với người có thu nhập thấp; cơ chế bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa...

nhau và làm việc với khách hàng để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng trong trường hợp nhiều TCTD cùng cho vay đối với 1 khách hàng; (ii) Các TCTD xem xét và quyết định xử lý đối với các khoản nợ đến hạn mà khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ như miễn giảm, lãi vốn vay; không thu lãi quá hạn; ưu tiên thu nợ gốc trước, thu nợ lãi sau...; (iii) Tiến hành rà soát và có biện pháp xử lý phù hợp trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành đối với các khoản nợ thuộc đối tượng đầu tư trung, dài hạn nhưng TCTD đã cho vay ngắn hạn; (iv) Thực hiện ngay việc phát mại tài sản để thu hồi nợ đối với những tài sản mà TCTD đã xiết nợ hoặc được gán nợ; Báo cáo NHNN để theo dõi và được giảm dư nợ vay đối với những bất động sản mà TCTD dự kiến sẽ sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc...; (v) Cho phép các TCTD không xem xét các điều kiện về các khoản nợ cũ khi khách hàng vay vốn mới có dự án, phương án kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo thu hồi được nợ.

Qua phản ánh tại các Hội nghị kết nối ngân hàng và doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố trong thời gian qua, các doanh nghiệp dù điều kiện vay vốn, có dự án khả thi đã tiếp cận vốn dễ dàng hơn, được vay với lãi suất thấp, tăng trưởng tín dụng đạt khá³. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp xây dựng cơ sở hạ tầng khó vay vốn tín dụng, chủ yếu do: năng lực tài chính yếu kém, không chứng minh được tính khả thi và hiệu quả của dự án; một số doanh nghiệp có số nợ phải trả tồn đọng lớn chưa có biện pháp xử lý, không có tài sản thế chấp, hoặc có tài sản thế chấp nhưng không đảm bảo về thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật... Vì vậy, nếu nới lỏng điều kiện tín dụng để các doanh nghiệp này dễ dàng tiếp cận vay vốn ngân hàng sẽ dẫn đến rủi ro tín dụng, nợ xấu sẽ gia tăng và ảnh hưởng đến an toàn hệ thống TCTD.

Ngoài những giải pháp từ phía NHNN và các TCTD, để được vay vốn ngân hàng, bản thân các doanh nghiệp cũng cần cơ cấu lại hoạt động của mình, nâng cao khả năng tài chính, khả năng trả nợ, xây dựng phương án, dự án sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo niềm tin đối với các TCTD yên tâm cấp tín dụng.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Hải Dương. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri đối với hoạt động ngân hàng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP; ✓
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Vụ Chính sách tiền tệ;
- NHNN CN tỉnh Hải Dương;
- Lưu VP, VP1 (04 bản).



THÔNG ĐỐC *nao*

Nguyễn Văn Bình

³ Tính đến ngày 31/12/2013, dư nợ tín dụng tăng 12,52% so với cuối năm 2012, phù hợp với định hướng tăng trưởng khoảng 12% đề ra từ đầu năm.